

Số: 498 /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Thông tư số 13/2026/TT-BGDĐT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT;

Căn cứ Công văn số 1257/BGDĐT-QLCL ngày 19/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4188/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 tỉnh Quảng Ninh và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 cho 19.869 thí sinh thuộc 92 đơn vị (Danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị đăng ký dự thi có trách nhiệm niêm yết công khai Danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026, cấp Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng: Giáo dục phổ thông, Giáo dục nghề nghiệp, thường xuyên và mầm non; Thủ trưởng đơn vị có thí sinh được công nhận tốt nghiệp và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLCL, Bộ GDĐT;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu VT, VP.

Ký bởi: Phạm Thái Sơn

Ký bởi: Đào Duy Hưng

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
015 - THPT Cô Tô

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
1	022208013305	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	TRẦN ĐỨC ANH	Nam	21/07/2008	Kinh	7.54	
2	022308005051	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN HOÀNG MAI ANH	Nữ	26/11/2008	Kinh	7.91	
3	022208004204	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam	07/07/2008	Kinh	6.41	
4	034208011715	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LƯU HOÀNG ANH	Nam	18/06/2008	Kinh	6.73	
5	034308001846	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ PHÚC ANH	Nữ	10/06/2008	Kinh	7.43	
6	022208012656	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM GIA BẢO	Nam	13/12/2008	Kinh	6.37	
7	022208002220	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN TUẤN BẮC	Nam	25/06/2008	Kinh	5.97	
8	022208009885	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	Nam	05/07/2008	Kinh	6.85	
9	022308005473	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	Nữ	03/12/2008	Kinh	7.14	
10	022208007931	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐẶNG VĂN DUY	Nam	15/10/2008	Kinh	6.43	
11	022308010930	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐINH THỊ DIỆU DUYÊN	Nữ	05/08/2008	Kinh	5.85	
12	022308002832	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	TRẦN THỊ CHIỀU DƯƠNG	Nữ	19/12/2008	Kinh	7.74	
13	022208008744	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam	07/07/2008	Kinh	5.74	
14	034208002285	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN VIỆT ĐIỆP	Nam	25/06/2008	Kinh	6.68	
15	036208017965	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	HOÀNG VĂN ĐÌNH	Nam	11/10/2008	Kinh	6.23	
16	022308009639	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐOÀN MINH HÀ	Nữ	15/09/2008	Kinh	7.26	
17	022308001539	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI THỊ THU HÀ	Nữ	21/08/2008	Kinh	6.29	
18	030208006000	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	HOÀNG NGUYỄN HẢI	Nam	21/08/2008	Kinh	6.93	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
19	017208000552	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI THIÊN HẢI	Nam	14/10/2008	Mường	7.92	
20	022208009933	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI THANH HẢI	Nam	01/01/2008	Kinh	7.95	
21	022308011316	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGÔ THÚY HẰNG	Nữ	22/12/2008	Kinh	6.83	
22	022308005706	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ THỊ THU HIỀN	Nữ	25/11/2008	Kinh	7.25	
23	031208008285	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHÙNG MINH HIẾU	Nam	13/01/2008	Kinh	6.09	
24	022208006591	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN HẢI HÒA	Nam	14/08/2008	Kinh	6.42	
25	022208001988	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	TRẦN HUY HOÀNG	Nam	01/08/2008	Kinh	6.53	
26	022208008539	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM HUY HOÀNG	Nam	21/11/2008	Kinh	8.31	
27	022308006056	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐOÀN MINH HỒNG	Nữ	15/09/2008	Kinh	7.68	
28	022208004869	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN VĂN HÙNG	Nam	22/12/2008	Kinh	6.78	
29	022208001645	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Nam	27/09/2008	Kinh	6.45	
30	022308006987	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	Nữ	30/03/2008	Kinh	6.64	
31	022308007395	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LẠI THÁI HUYỀN	Nữ	09/06/2008	Kinh	7.75	
32	022308006073	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐÀO THỊ HUYỀN	Nữ	30/08/2008	Kinh	6.07	
33	022308003174	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ THỊ DIỆU HƯƠNG	Nữ	21/02/2008	Kinh	6.72	
34	022308006801	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI THỊ HƯƠNG	Nữ	11/05/2008	Kinh	7.29	
35	031308001061	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐINH THỊ THU HƯỜNG	Nữ	18/06/2008	Kinh	6.89	
36	022208008740	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGÔ MINH HỮU	Nam	03/07/2008	Kinh	6.11	
37	022208002296	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	Nam	08/08/2008	Kinh	6	
38	022208005209	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LƯƠNG XUÂN KHÁNH	Nam	01/03/2008	Kinh	6.90	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
39	022208003267	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ QUỐC KHÁNH	Nam	29/09/2008	Kinh	5.74	
40	030308003680	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM THỊ DIỆU LINH	Nữ	06/06/2008	Kinh	7.22	
41	001308058100	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	Nữ	24/05/2008	Kinh	7.35	
42	022208010839	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGÔ QUỐC KHÁNH LINH	Nam	13/10/2008	Kinh	7.18	
43	022208009591	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG LONG	Nam	08/03/2008	Kinh	6.61	
44	022308003639	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	LÊ THỊ HIỀN LƯƠNG	Nữ	28/11/2008	Kinh	6.45	
45	022308004820	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN THỊ CẨM LY	Nữ	13/08/2008	Kinh	6.74	
46	022208005894	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	MAI VƯƠNG MINH	Nam	03/12/2008	Kinh	8.93	
47	022208008097	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN BẢO NAM	Nam	02/11/2008	Kinh	6	
48	022208007980	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	VƯƠNG GIA NGHĨA	Nam	14/02/2008	Kinh	6.58	
49	022308011709	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	08/06/2008	Kinh	6.67	
50	022308008290	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐỖ PHAN MINH NGỌC	Nữ	24/10/2008	Kinh	6.81	
51	022308008399	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	DƯƠNG THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	01/12/2008	Kinh	6.53	
52	022308001092	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	DƯƠNG THÁI MINH NGỌC	Nữ	25/03/2008	Kinh	8.70	
53	022208005001	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM VĂN NHÂN	Nam	10/07/2008	Kinh	6.52	
54	022308003741	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	VŨ THỊ YẾN NHI	Nữ	19/08/2008	Kinh	6.40	
55	022208001929	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM HỒNG PHÚC	Nam	01/08/2008	Kinh	6.28	
56	022308006572	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	VŨ LAN PHƯƠNG	Nữ	07/09/2008	Kinh	8.04	
57	022208008523	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM HỒNG QUÂN	Nam	05/11/2008	Kinh	7.25	
58	022208006215	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	TRẦN THÀNH THANH	Nam	23/07/2008	Kinh	7.07	

TT	Số ĐDCN	Mã - Tên Hội đồng thi	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Điểm xét TN	Ghi chú
59	031308010410	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN HIỀN THẢO	Nữ	10/09/2008	Kinh	7.44	
60	022208006122	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN TOÀN THẮNG	Nam	28/03/2008	Kinh	6.07	
61	022208007973	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM ĐỨC THIỆN	Nam	05/06/2008	Kinh	7.73	
62	022208006321	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGÔ VĂN THÔNG	Nam	29/12/2008	Kinh	5.99	
63	067208007223	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGÔ CÔNG TIỀN	Nam	04/04/2008	Kinh	6.23	
64	022308010762	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	NGUYỄN THỊ TRANG	Nữ	16/09/2008	Kinh	6.86	
65	022308010307	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI HUYỀN TRANG	Nữ	03/02/2008	Kinh	8.27	
66	022208006221	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	THIỆU QUANG TRUNG	Nam	13/10/2008	Kinh	6.49	
67	051208004877	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	VÕ THÀNH TRƯỜNG	Nam	11/02/2008	Kinh	6.43	
68	015208005428	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	PHẠM KHẮC TUẤN	Nam	15/05/2008	Kinh	6.50	
69	022208003722	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	BÙI THÁI TUẤN	Nam	06/10/2008	Kinh	6.82	
70	022308004027	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	VƯƠNG HÀ VI	Nữ	19/01/2008	Kinh	8.24	
71	022208003290	22 - Hội đồng thi Sở GD&ĐT Quảng Ninh	ĐÀO ANH VIỆT	Nam	12/06/2008	Kinh	7.08	